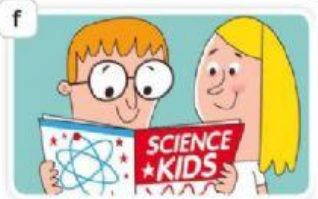




Name:

Class: 3A12

PHIẾU GIAO BÀI TIẾNG ANH (28 - 04/03/2022)

Thời gian	Nội dung học: Unit 7 – Grammar 1+ Vocabulary 2 (trang 106-108)		
Thứ 2 (28/02)	1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (3 lần) Con mở audio bên cạnh để nghe bài. 		
			
	Gina is worried about the test.	They're surprised at their presents.	The children are afraid of the dark forest.
			
	Luke and Marty are tired of cleaning their room.	Mara is really happy with her new bike.	Toby and Fiona are very interested in science.
	2) Con làm trang 92, 93 sách WORKBOOK 3) Ghi vở và ghi nhớ nội dung		

1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (3 lần)

Con mở audio bên cạnh để nghe bài.



Gina is **worried about** the test.



They're **surprised at** their presents.



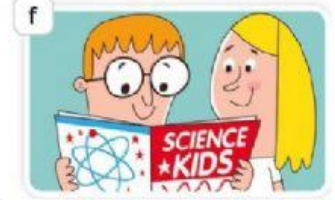
The children are **afraid of** the dark forest.



Luke and Marty are **tired of** cleaning their room.



Mara is really **happy with** her new bike.



Toby and Fiona are very **interested in** science.

2) Con làm phiếu số 1 trên **LIVEWORKSHEETS**

3) Con ghi nhớ nội dung grammar 1:

Grammar 1

She's **interested in** comic books.

I'm **interested in** learning to play chess.

I'm **bored with** playing video games.

interested in	surprised at
happy with	bored with
afraid of	tired of
worried about	

1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (3 lần)

Con mở audio bên cạnh để nghe bài. 🎧



- Which animals are you **afraid of**?
- I'm **afraid of** snakes.



- Which sports are you **interested in**?
- I'm **interested in** figure skating.



- Which toys or games are you **bored with**?
- I'm **bored with** the fishing game.



- Which school subjects are you **happy with**?
- I'm **happy with** English and art.

2) Con làm phiếu số 2 + 3 trên **LIVEWORKSHEETS**

1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (2 lần)

Con mở audio bên cạnh để nghe bài. 🎧



- Which animals are you **afraid of**?
- I'm **afraid of** snakes.



- Which sports are you **interested in**?
- I'm **interested in** figure skating.



- Which toys or games are you **bored with**?
- I'm **bored with** the fishing game.



- Which school subjects are you **happy with**?
- I'm **happy with** English and art.

2) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (2 lần)

Con mở audio bên cạnh để nghe bài. 



3) Con luyện viết từ mới

4) Con làm trang 94 sách Workbook.

5) Con làm phiếu số 4 trên [LIVEWORKSHEETS](#)

1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (3 lần)

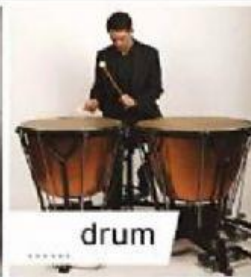
Con mở audio bên cạnh để nghe bài. 🎧



orchestra



cello



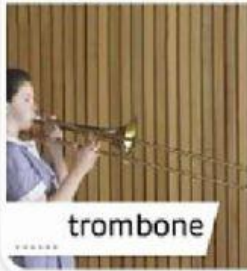
drum



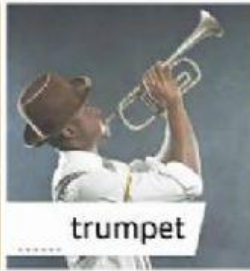
clarinet



saxophone



trombone



trumpet



string



dream



exciting

2) Con làm phiếu số 5 trên [LIVEWORKSHEETS](#)

~ THE END ~